

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 47/2024/HS-ST

Ngày 15-05-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hà

2. Ông Nguyễn Văn Thụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 04 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 04 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Ninh Văn K, sinh năm 1987 tại xã K, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Sán Chí; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Văn Lục và bà Lâm Thị N; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2024 đến nay (có mặt).

2. Bùi Văn E, sinh năm 1987 tại xã X, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn R và bà Bùi Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2024 đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

- Anh Quách Công P, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Z, xã D, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ninh Văn K, sinh năm 1987, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn Nóng, xã K, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang và Bùi Văn E, sinh năm 1987, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú thôn Vọ, xã X, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình đều nghiện ma túy Heroine, hiện đang ở cùng dãy trọ thuộc thôn Đ, xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ ngày 27/01/2024, K sang phòng trọ của E rủ E góp tiền mua ma túy về cùng nhau sử dụng, được E đồng ý và thống nhất mỗi người góp số tiền 400.000 đồng để mua ma túy, nhưng do chưa có tiền nên K bảo E ứng ra trước để mua ma túy, sau này có sẽ trả lại cho E. Khoảng 18 giờ cùng ngày, E dùng số tài khoản “0981264082” ngân hàng VPBank chuyển vào số tài khoản “5204205646970” ngân hàng Agribank của K số tiền 600.000 đồng để K đi mua ma túy. Nhận được tiền, K mượn xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu trắng-đen- bạc biển số 28B1-154.37 của E điều khiển đi mua ma túy. K đi đến cây ATM ở phố Sàn, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang rút 500.000 đồng tuy nhiên không đủ tiền để mua ma túy nên K gọi điện cho E bảo chuyển thêm 200.000 đồng nữa. E nhờ Nguyễn Thị Y, sinh năm 1991 trú tại thôn C, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (là bạn cùng dãy trọ của E) chuyển qua tài khoản Agribank của K 200.000 đồng (E đã trả chị Y số tiền này). K nhận được tiền rồi rút thêm 300.000 đồng nữa sau đó điều khiển xe mô tô đến khu vực thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam để mua ma túy, trên đường đi K đã đổ xăng hết 100.000 đồng. Khi đến khu vực làn 2, khu đô thị Đồng Cửa, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì K gặp một người thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ), đeo khẩu trang đứng cạnh xe mô tô ở rìa đường. E đến gần hỏi mua 700.000 đồng tiền ma túy thì người thanh niên đồng ý. Sau khi nhận tiền thì người thanh niên này chỉ K ra vị trí ở rìa đường để lấy ma túy. K ra kiểm tra thì thấy có 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh bên trong đựng chất cục bột màu trắng (là ma túy Heroine), K cầm đút vào túi áo khoác rồi điều khiển xe đi về phòng trọ. Khoảng 19 giờ 35 phút, cùng ngày (27/01/2024), khi Ninh Văn K đi đến đoạn đường Quốc lộ 31 thuộc địa phận phố Sàn, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam và Công an thị trấn Phương Sơn kiểm tra, bắt quả tang hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do hoảng sợ

nên K đã để xe mô tô lại rồi bỏ chạy và vứt số ma túy mua được xuống vỉa hè thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ:

+ 01 túi nilon màu trắng được hàn kín, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy) được đựng trong 01 vỏ bao thuốc Thăng Long màu vàng thu tại mặt đường bê tông trên vỉa hè thuộc Quốc lộ 31, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32, màu đen có số IMEI: 350944135886286/01 đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu “QT2”;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu trắng- đen- bạc biển số 28B1-154.37; 01 thẻ ngân hàng Agribank màu xanh mang tên Ninh Văn K.

Đến 21 giờ cùng ngày, Bùi Văn E, sinh năm 1989 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đầu thú về hành vi góp tiền với Ninh Văn K để mua ma túy. Quá trình đầu thú Bùi Văn E giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G màu đen, số IMEI 1: 860051065683957, số IMEI 2: 860051065683940.

Ngày 27/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng thu giữ nghỉ là ma túy. Tại K luận giám định số 269/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, K luận: Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Trong 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu “Thăng Long”; Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, loại Heroine (Heroin) có khối lượng là 0,358 gam loại Heroine.

Ngày 28/01/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở (phòng trọ thuộc thôn Đ, xã L, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang) của Ninh Văn K và Bùi Văn E. K quả: không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy đối với Ninh Văn K và Bùi Văn E, K quả K và E đều dương tính với ma túy Morphin (Heroine). Ngày 27/3/2024, Công an huyện Lục Nam đã xử lý hành chính đối với K và E về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về vật chứng, đồ vật thu giữ: Phong bì thư ký hiệu “QT” là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A32, màu đen đã qua sử dụng, số Imei 350944135886286/01; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ máy màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 860051065683957, số Imei 2: 860051065683940; 01 chiếc thẻ ngân hàng AGRIBANK, màu xanh mang tên Ninh Văn K, hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 17/04/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố Ninh Văn K, Bùi Văn E về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ninh Văn K với mức án từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

* Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn E với mức án từ 15 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Phong bì thư ký hiệu “QT” là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A32, màu đen đã qua sử dụng, số Imei 350944135886286/01; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ máy màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 860051065683957, số Imei 2: 860051065683940;

Trả lại bị cáo Ninh Văn K 01 chiếc thẻ ngân hàng AGRIBANK, màu xanh mang tên Ninh Văn K.

* Về án phí: Bị cáo Ninh Văn K phải chịu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn E.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo cũng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Ninh Văn K, Bùi Văn E đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở K luận: Hồi 19 giờ 35 phút ngày 27/01/2024, tại đường Quốc lộ 31 đoạn thuộc địa phận phố Sắn, thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, Ninh Văn K đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,358 gam ma túy Heroine thì bị Công an huyện Lục Nam phối hợp cùng Công an thị trấn Phương Sơn, huyện Lục Nam kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày, Bùi Văn E đầu thú về hành vi góp tiền, chuyển tiền và cho K mượn xe để đi mua ma túy mục đích để về cùng nhau sử dụng.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, ADMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam. Như vậy, hành vi của các bị cáo Ninh Văn K, Bùi Văn E đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm như trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản... Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Bùi Văn E đã đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Đây là vụ án có tính đồng phạm, nhưng là đồng phạm giải đơn, các bị cáo không có sự bàn bàn, câu K chặt chẽ. Bị cáo Ninh Văn K là người rủ rê bị cáo Bùi Văn E góp tiền cùng mua ma túy và là người trực tiếp tàng trữ ma túy nên bị cáo giữ vai trò thứ nhất, bị cáo Bùi Văn E giữ vai trò thứ hai.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đều nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng:

[8.1] Đối với chiếc xe mô tô biển số 28B1-154.37 thu giữ của Ninh Văn K khi bắt quả tang, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Quách Công P, sinh năm 1984 trú tại thôn Z, xã D, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình cho E mượn để sử dụng đi làm. Anh P không biết việc E cho K mượn xe mô tô trên để đi mua ma túy. Ngày 02/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 619, trả lại xe mô tô cho anh P, anh P không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[8.2] Theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 65/2024 ngày 19/04/2024:

- 01 Phong bì thư ký hiệu “QT” là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A32, màu đen đã qua sử dụng, số Imei 350944135886286/01; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ máy màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 860051065683957, số Imei 2: 860051065683940 các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 chiếc thẻ ngân hàng AGRIBANK, màu xanh mang tên Ninh Văn K không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Ninh Văn K, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

[10] Đối với chị Nguyễn Thị Y, quá trình điều tra xác định chị Y không biết E nhờ chuyển tiền cho K để K đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn E là người dân tộc thiểu số ở vùng dân tộc xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo Ninh Văn K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Ninh Văn K 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/01/2024.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bùi Văn E 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/01/2024.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 Phong bì thư ký hiệu “QT” là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung A32, màu đen đã qua sử dụng, số Imei 350944135886286/01; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 5G, vỏ máy màu đen đã qua sử dụng, số Imei 1: 860051065683957, số Imei 2: 860051065683940.

- Trả lại bị cáo Ninh Văn K 01 chiếc thẻ ngân hàng AGRIBANK, màu xanh mang tên Ninh Văn K.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 12, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ninh Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bùi Văn E.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.
Báo cho bị cáo có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người TGTТ vắng mặt;
- Viện KSND huyện;
- Công an huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, v/p.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân